

Số: 42 /KH-UBND

Ninh Bình, ngày 08 tháng 6 năm 2015

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Thông tư Liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP

Thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Thông tư Liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; UBND tỉnh Ninh Bình xây dựng Kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện như sau:

I/ MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Nhằm làm cho bộ máy các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập không bị chùng chéo về chức năng, nhiệm vụ; đảm bảo tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị được gọn nhẹ, có hiệu lực, hiệu quả;

- Thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy gắn liền với cải tiến quy chế làm việc, cải cách thủ tục hành chính;

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý; đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, có sức khỏe, có năng lực công tác đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao;

- Là căn cứ để các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai theo đúng lịch trình, thời gian quy định và phân công trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị trong tỉnh thực hiện.

2. Yêu cầu:

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định và Thông tư Liên tịch nêu trên theo đúng thẩm quyền và thời gian quy định;

- Việc thực hiện tinh giản biên chế phải công khai, dân chủ, đúng quy định của pháp luật; không làm ảnh hưởng, sáo trộn lớn đến tư tưởng, đời sống của cán bộ, công chức, viên chức; việc chi trả chế độ chính sách cho các đối tượng tinh giản biên chế phải đảm bảo kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng và theo đúng quy định của pháp luật;

- Việc xây dựng đề án, lập danh sách đối tượng tinh giản biên chế và dự toán số tiền trợ cấp cho từng đối tượng phải đảm bảo chính xác, trung thực, rõ

ràng; không áp dụng chính sách tinh giản biên chế đối với những người vì lý do cá nhân xin được vận dụng chính sách tinh giản biên chế;

- Việc tinh giản biên chế được thực hiện trên cơ sở sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức bộ máy, bố trí lại lao động trong cơ quan đơn vị; tỷ lệ tinh giản biên chế đến năm 2021 tối thiểu là 10% biên chế được giao năm 2015.

- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thường xuyên kiểm tra, theo dõi việc thực hiện chính sách. Định kỳ 06 tháng một lần phải đánh giá việc thực hiện chính sách để phát huy kết quả đạt được và đề ra các biện pháp nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện.

II/ CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

Bước 1: Triển khai tại tỉnh.

Tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch của UBND tỉnh cho các sở, ban, ngành, đoàn thể; các huyện uỷ, thành uỷ; UBND các huyện, thành phố; đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh:

1. Nội dung triển khai:

- Quán triệt những nội dung cơ bản của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Thông tư Liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/ 4 /2015 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP.

- Triển khai Kế hoạch của UBND tỉnh.

2. Thành phần Hội nghị:

- Ở tỉnh: Trưởng các Ban, ngành, đoàn thể; Giám đốc Sở; Trưởng phòng Tổ chức cán bộ hoặc Chánh văn phòng các Sở, ban, ngành, đoàn thể;

- Ở cấp huyện: Thường trực huyện, thành uỷ; Chủ tịch UBND; Trưởng ban Tổ chức; Trưởng phòng Nội vụ các huyện, thành uỷ;

- Thời gian tổ chức triển khai xong trước ngày 15./6./2015.

Bước 2: Triển khai tại các Sở, ngành, đoàn thể và các huyện, thành phố:

Sau khi UBND tỉnh tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh tổ chức Hội nghị phổ biến quán triệt:

1. Nội dung triển khai:

Quán triệt những nội dung cơ bản của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Thông tư Liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/ 4 /2015 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và những nội dung cơ bản của Kế hoạch này.

2. Thành phần Hội nghị:

- Tại các Sở, ban, ngành, đoàn thể gồm: Lãnh đạo Sở, ban, ngành, đoàn thể; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc (nếu cơ quan, đơn vị không có đơn vị trực thuộc thì tổ chức Hội nghị cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức);

- Tại các huyện, thành phố gồm: Thường trực huyện ủy, thành ủy, Lãnh đạo UBND cấp huyện; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc và toàn thể cán bộ, công chức thuộc huyện ủy, thành ủy; UBND huyện, thành phố; lãnh đạo chủ chốt xã, phường, thị trấn.

Thời gian tổ chức Hội nghị xong trước ngày 25/ 6 /2015;

Bước 3: Triển khai tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc và cấp xã:

Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc phối hợp với cấp ủy Đảng, tổ chức công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội trong cơ quan, tổ chức hội nghị triển khai:

1. Nội dung triển khai

- Quán triệt những nội dung cơ bản của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Thông tư Liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/ 4 /2015 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Kế hoạch của UBND tỉnh, Kế hoạch của các Sở, ban, ngành, đoàn thể hoặc Kế hoạch của UBND các huyện, thành phố để cán bộ, công chức, viên chức biết.

2. Thành phần:

Toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.

Thời gian tổ chức Hội nghị xong trước ngày 05/ 7 /2015;

Bước 4: Tổng hợp báo cáo:

1. Đối với khối Nhà nước: Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố xây dựng đề án tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị gửi UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ); thời gian xong trước ngày 31/ 7 /2015. Trên cơ sở đề án tinh giản biên chế đã được phê duyệt, hàng năm tổng hợp danh sách đối tượng tinh giản biên chế theo định kỳ 2 lần/ năm (trước ngày 25/3 đối với đối tượng tinh giản biên chế 6 tháng cuối năm và trước ngày 25/9 đối với đối tượng tinh giản biên chế 6 tháng đầu năm sau).

2. Đối với khối Đảng, đoàn thể: Sau khi có hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương, Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn cụ thể các cơ quan, đơn vị trong khối xây dựng đề án tinh giản biên chế và các bước triển khai thực hiện.

III/ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trực thuộc các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố:

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chính sách tinh giản biên chế đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Xây dựng đề án tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị xong trước ngày 20/7/2015 đề nghị cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp phê duyệt.

- Lập danh sách và dự toán số tiền trợ cấp cho từng đối tượng tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị theo định kỳ 2 lần/năm (06 tháng/một lần) báo cáo về cơ quan chủ quản cấp trên. Thời hạn báo cáo: trước ngày 15/3 đối với đối tượng tinh giản biên chế 6 tháng cuối năm và trước ngày 15/9 đối với đối tượng tinh giản biên chế 6 tháng đầu năm sau.

- Tổ chức chi trả kinh phí cho đối tượng tinh giản biên chế và thanh quyết toán theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Thực hiện quy chế dân chủ của cơ quan; công khai đề án tinh giản biên chế và danh sách đối tượng thuộc diện tinh giản biên chế.

2. Trách nhiệm của Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố:

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện tinh giản biên chế;

- Phê duyệt đề án tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị trực thuộc. Xây dựng đề án tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị mình xong trước ngày 31/7/2015, đề nghị Sở Nội vụ thẩm định báo cáo UBND tỉnh phê duyệt.

- Lập danh sách và dự toán số tiền trợ cấp cho từng đối tượng tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị theo định kỳ 2 lần/năm (06 tháng/một lần) đề nghị Sở Nội vụ, Sở Tài chính thẩm định. Thời hạn gửi văn bản về Sở Nội vụ, Sở Tài chính: trước ngày 25/3 đối với đối tượng tinh giản biên chế 6 tháng cuối năm và trước ngày 25/9 đối với đối tượng tinh giản biên chế 6 tháng đầu năm sau.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị trực thuộc và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có) liên quan đến việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý.

Lưu ý: Đối với khối Đảng, đoàn thể thực hiện theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

3. Trách nhiệm của Sở Nội vụ:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Bảo hiểm xã hội tỉnh hướng dẫn các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện chính sách tinh giản biên chế;

- Hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị (thuộc khối Nhà nước) lập danh sách đối tượng tinh giản biên chế;

- Thẩm định đề án tinh giản biên chế của các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Trong thời gian 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận được đề nghị của các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố (thuộc khối Nhà nước) có trách nhiệm thẩm định đối tượng tinh giản biên chế và có ý kiến bằng Văn bản đề nghị Sở Tài chính thẩm định việc tính toán chế độ chính sách, dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế.

Sau khi có ý kiến của Sở Tài chính, Sở Nội vụ báo cáo UBND tỉnh danh sách đối tượng tinh giản biên chế và dự toán kinh phí thực hiện theo định kỳ 2 lần/năm (trước ngày 15/4 đối với đối tượng tinh giản biên chế 6 tháng cuối năm và trước ngày 15/10 đối với đối tượng tinh giản biên chế 6 tháng đầu năm sau).

- Quản lý chặt chẽ số biên chế đã được tinh giản và giải quyết chế độ nghỉ hưu đúng tuổi hoặc thôi việc theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện đối với các cơ quan, đơn vị.

- Định kỳ vào ngày 15/12 hàng năm, tổng hợp kết quả, đánh giá tình hình thực hiện tinh giản biên chế báo cáo UBND tỉnh.

4. Trách nhiệm của Ban Tổ chức Tỉnh ủy:

- Báo cáo kết quả phê duyệt đề án tinh giản biên chế của khối Đảng, đoàn thể 2 lần /năm (trước ngày 15/4 đối với đối tượng tinh giản biên chế 6 tháng cuối năm và trước ngày 15/10 đối với đối tượng tinh giản biên chế 6 tháng đầu năm sau) để UBND tỉnh tổng hợp báo cáo Trung ương.

- Định kỳ vào ngày 15/12 hàng năm, tổng hợp kết quả tinh giản biên chế, đánh giá tình hình thực hiện tinh giản biên chế khối Đảng, đoàn thể báo cáo UBND tỉnh để tổng hợp báo cáo Trung ương.

5. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

- Phối hợp với Sở Nội vụ, Bảo hiểm xã hội tỉnh hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế;

- Trong thời gian 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận được ý kiến bằng văn bản của Ban Tổ chức Tỉnh ủy (đối với khối Đảng, đoàn thể), Sở Nội vụ (đối với khối nhà nước) có trách nhiệm thẩm định chế độ chính sách, dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế.

- Tổng hợp, thẩm định kinh phí để thực hiện tinh giản biên chế của Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và lập dự toán trình UBND tỉnh đề nghị Bộ Tài chính cấp kinh phí để chi trả cho các đối tượng tinh giản biên chế;

- Thực hiện việc cấp phát kinh phí và thanh quyết toán kinh phí tinh giản biên chế theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Bố trí kinh phí để thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.

6. Trách nhiệm của Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế;

- Hướng dẫn nghiệp vụ và chỉ đạo Bảo hiểm xã hội huyện, thành phố giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động diện tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và Thông tư Liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/ 4 /2015 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Thông tư Liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/ 4 /2015 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc kịp thời phản ánh về Thường trực Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy); UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để chỉ đạo thực hiện. /

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban của Tỉnh ủy;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Các huyện ủy, thành ủy;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu VT, VP1, VP5, VP7.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Dung